

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HSST  
Ngày 28 - 7 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng và bà Nguyễn Thị Xuân Thương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Văn Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát V.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 173/2023/HSST-QĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Quang H**, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1990; tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang D và bà Trần Thị Ch; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể: Vào ngày 04/3/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 24/2020/HS-ST; đến ngày 02/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Nguyễn Quang H bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 08/QĐ-ĐCSKT-MT và Quyết định khởi tố bị can số 17/QQĐ-ĐCSKT-MT cùng ngày 06/3/2023. Vụ án hiện nay đang trong giai đoạn điều tra.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

+ Chị Tô Thị Yến Tr, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn 01, xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 10, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Trần Công V, sinh năm 1997; trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Anh V, chị Tr vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1988; trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Võ Văn C, sinh năm 1986; trú tại: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1991; trú tại: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Chị Phạm Thị Tr1, sinh năm 1991; trú tại: Thôn P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Để có tiền tiêu xài, trong các ngày 27/01/2023 và 02/02/2023 Nguyễn Quang H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Tư Nghĩa và thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể Nh sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào sáng ngày 27/01/2023, Nguyễn Quang H đi xe taxi từ huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xuống TP. Quảng Ngãi tìm xe mô tô để trộm cắp. Khi đến gần Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, H xuống xe taxi và đi bộ vào trong khuôn V Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để quan sát. Khi đang ngồi tại ghế đá khu vực đậu xe cấp cứu của Bệnh viện, H phát hiện 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 76P1- 0571 của chị Tô Thị Yến Tr là nhân V y tế của Bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi đang dựng gần xe cấp cứu, không có ai trông coi nên H đi đến dùng tua vít bẻ khóa xe mô tô trên rồi điều khiển xe chạy về huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Về đến huyện Nghĩa Hành, H mua bình sơn màu nâu và màu trắng sơn lại màu sơn của xe mô tô 76P1 – 0571 để tránh bị phát hiện và dùng làm phương tiện đi lại.

**Vụ thứ hai:** Sau khi trộm được xe mô tô 76P1- 0571, vào đêm 01/02/2023, rạng sáng ngày 02/02/2023, H sử dụng xe mô tô 76P1- 0571 cùng với đối tượng

Nguyễn Lê Trung Ch (sn 19/7/2004, HKTT: thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi) thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; cụ thể Nh sau: Đêm ngày 01/02/2023, H rủ Nguyễn Lê Trung Ch đi xuống huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi để chơi, Ch điều khiển xe mô tô hiệu Honda Click, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 76P1- 0571 chở H đi từ thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi xuống huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. H và Ch điều khiển xe mô tô 6P1- 0571 đi lòng vòng khu vực chợ huyện Tư Nghĩa thì phát hiện tiệm điện thoại di động “V Mobile”, địa chỉ: Thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi của anh Trần Công V đã đóng cửa nên H nói Ch dừng xe lại và rủ Ch đột nhập vào tiệm điện thoại để lấy trộm điện thoại bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Ch đồng ý. H mở cốp xe, lấy 01 (một) cái mỏ lách đi đến trước cửa tiệm điện thoại và dùng mỏ lách bẻ khóa cửa tiệm điện thoại. Sau đó, H đi vào trong tiệm điện thoại lấy 16 (mười sáu) cái điện thoại di động các loại bỏ vào trong túi ni lông. H phát hiện trong tiệm điện thoại có camera nên H gỡ đầu thu của hệ thống camera bỏ vào bao ni lông rồi đi ra ngoài, cả hai tẩu thoát về lại huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Sau khi trộm được tài sản, Ch lấy 01 (một) đầu thu camera và 08 (tám) điện thoại di động các loại, H được chia 08 (tám) điện thoại di động. Sau đó, H bán 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A12, màu đen và 01 (một) điện thoại di động hiệu XIAOMI A3, màu trắng cho anh Nguyễn Văn Nh là Chủ cửa hàng điện thoại T1, địa chỉ: thôn 2, xã Đ, M, Quảng Ngãi với giá 2.300.000 đồng (Hai Trệu ba trăm nghìn đồng); cho anh Võ Văn C 01 (một) điện thoại hiệu IPHONE XS, màu vàng và 01 (một) điện thoại hiệu SAMSUNG A30, màu xanh; bán cho anh Nguyễn Ngọc T (sn 1991; nơi cư trú: số 599 Quang Trung, phường N, TP Q, tỉnh Quảng Ngãi) là Chủ cửa hàng điện thoại T, địa chỉ: 599 Quang Trung, TP Quang Trung 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A9, màu xanh với giá 1.400.000 đồng (Một Trệu bốn trăm nghìn đồng); thế chấp 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu vàng cho chị Phạm Thị Tr1 là Chủ cửa hàng điện thoại di động Thành, địa chỉ: TDP P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); H giữ lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XR, màu xanh và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 106, màu xanh H để sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra (CQĐT) đã tạm giữ các tài liệu, đồ vật gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click, màu đỏ - đen có sơn màu trắng bạc, biển số kiểm soát: 76P1 - 0571, số khung: 797244, số máy: 0250848 (đã qua sử dụng). CQĐT đã trả lại xe cho chị Tr.

- 01 (một) mỏ lách màu trắng, có dòng chữ “10 YETL USA STANDARD”. Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XR, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE XS, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu XIAOMI A3, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG A12, màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG A30, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 106, màu xanh (đã qua sử dụng). CQĐT đã trả lại cho anh V.

- Đối với các tài sản gồm: 02 (hai) điện thoại di động hiệu IPHONE 6S PLUS, màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A16, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG A02S, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 106, màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 210, màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVOS Y21S, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI NOTE A30, màu xám; 01 đầu thu camera do Nguyễn Lê Trung Ch giữ, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với đối tượng Ch nên chưa thu giữ được.

Ngày 04/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tư Nghĩa có Kết luận định giá số: 01/KL-HĐĐGTS, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE XR, màu xanh, (đã qua sử dụng), trị giá: 6.000.000 đồng.

- Ngày 09/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi có Kết luận định giá số: 08/KL-HĐĐGTS, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click, màu đỏ - đen, biển số kiểm soát: 76P1 – 0571, số khung: 797244, số máy: 0250848, trị giá 4.500.000 đồng (Bốn Trệu năm trăm nghìn đồng).

- Ngày 17/4/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi có Kết luận định giá số: 35/KL-HĐĐGTS, kết luận:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng (đã qua sử dụng), trị giá: 1.000.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE XS, màu vàng, (đã qua sử dụng), trị giá: 6.000.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu XIAOMI A3, màu trắng (đã qua sử dụng), trị giá: 1.700.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG A02S, màu xanh (đã qua sử dụng), trị giá: 1.800.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu xanh (đã qua sử dụng), trị giá: 2.500.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG A30, màu xanh ((đã qua sử dụng), trị giá: 2.000.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 106, màu xanh (đã qua sử dụng), trị

giá: 450.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 6S PLUS, màu vàng (đã qua sử dụng), trị giá: 1.850.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 6S PLUS, màu vàng (đã qua sử dụng), trị giá: 1.850.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI NOTE A30, màu xám (đã qua sử dụng), trị giá: 2.000.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A16, màu xanh, trị giá: 1.500.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG A12, màu đen, trị giá: 2.000.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 106, màu đen, trị giá: 450.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 210, màu đỏ, trị giá: 500.000 đồng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVOS Y21S, màu xanh, trị giá: 1.500.000 đồng.

Nh vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Quang H chiếm đoạt được là 37.600.000 (Ba mươi bảy Trệu, sáu trăm nghìn) đồng.

\* Phân dân sự trong vụ án:

- Chị Tô Thị Yến Tr đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát số 76P1 – 0571 và không yêu cầu Nguyễn Quang H bồi thường.

- Chị Phạm Thị Tr1 không yêu cầu Nguyễn Quang H hoàn trả số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) mà chị Tr1 đưa cho bị can H khi nhận thế chấp 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng.

- Anh Nguyễn Ngọc T yêu cầu H trả lại số tiền 1.400.000 đồng; anh Nguyễn Văn Nh yêu cầu H trả lại số tiền 2.300.000 đồng; anh Trần Công V yêu cầu Nguyễn Quang H bồi thường số tiền 11.450.000 đồng tương đương với giá trị của 06 (sáu) điện thoại di động không thu giữ được.

Bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Tô Thị Yến Tr đã nhận lại xe mô tô BKS 76P1 – 0571 và không yêu cầu bị can Nguyễn Quang H bồi thường, nên không đặt ra để giải quyết.

- Chị Phạm Thị Tr1 không yêu cầu bị can Nguyễn Quang H hoàn trả số tiền 500.000 đồng mà chị Tr1 đưa cho bị can H khi nhận thể chấp 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng nên không đặt ra để giải quyết.

- Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải có trách nhiệm trả lại cho các anh Nguyễn Ngọc T số tiền 1.400.000 đồng, anh Nguyễn Văn Nh số tiền 2.300.000 đồng và bồi thường cho anh Trần Công V số tiền 11.450.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) mỗ lệch màu trắng, có dòng chữ “10 YETL USA STANDARD”.

Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 500.000 đồng mà chị Phạm Thị Tr1 đưa cho bị can H khi nhận thể chấp 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng. Mặc dù, chị Tr1 không yêu cầu bị cáo H trả lại, tuy nhiên số tiền 500.000 đồng này là tài sản mà H có được từ việc trộm cắp tài sản. Vì vậy, phải buộc bị cáo H nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất với các Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi và huyện Tư Nghĩa; bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc nhập vụ án hình sự để tiến hành điều tra theo thẩm quyền trong cùng một vụ án giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa và Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tất cả bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được tập hợp lệ đến lần thứ hai Nhng vẫn

vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Mặt khác, họ đã có lời khai cụ thể, rõ ràng trong hồ sơ vụ án; việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định tại các Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình Nh nội dung Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Quang H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật, Nhng muốn có tiền tiêu xài Nhng lại lười nhát lao động, nên vào các ngày 27/01/2023 và 01/02/2023, Nguyễn Quang H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô của chị Tô Thị Yến Tr tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi và 16 điện thoại di động các loại tại Cửa hàng điện thoại di động “V Mobile” địa chỉ: thị Trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi của anh Trần Công V; tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Quang H chiếm đoạt được của các bị hại qua hai lần **trộm cắp** là: 37.600.000 đồng (Ba mươi bảy Trệu, sáu trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Nh đã nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang H là có cơ sở, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật Nhng vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện. Nguy hiểm hơn, bị cáo thực hiện hành vi một cách manh động, liều lĩnh; trước khi thực hiện bị cáo đã có sự chuẩn bị công cụ, phương tiện phục vụ cho việc thực hiện tội phạm, lên kế hoạch, thăm dò địa điểm.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Ngày 27/01/2023, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô có giá trị: 4.500.000 đồng. Ngày 01/2/2023, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 16 chiếc điện thoại di động có giá trị là 33.100.000 đồng. Trong hai lần trộm

cấp tài sản thì mỗi lần đều có giá trị trên 2.000.000 đồng, thỏa mãn các dấu hiệu của tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và không liên tục và kế tiếp nhau về mặt thời gian. Do đó, hành vi của Nguyễn Quang H trong vụ án này thuộc trường hợp “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 04/3/2020, bị cáo Nguyễn Quang H bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” đến ngày 02/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72 của Bộ luật Hình sự. Ngày 27/01/2023, bị cáo tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Hội đồng xét xử xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, trong vụ án này bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự, nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, động cơ, mục đích và H quả cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; trên cơ sở xem xét, cân nhắc về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án và có thời gian chấp hành án tại Trại giam Tổng Lê Chân. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân, không chịu tu dưỡng đạo đức lối sống mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” nhiều lần, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm minh mới đủ điều kiện có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời nâng cao hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Tô Thị Yên Tr đã nhận lại xe mô tô BKS 76P1 – 0571 và không có yêu cầu gì đối với Nguyễn Quang H, nên không xem xét, giải quyết.

- Chị Phạm Thị Tr1 không yêu cầu Nguyễn Quang H hoàn trả số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) mà chị Tr1 đưa cho H khi nhận thẻ chấp 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu hồng, nên không xem xét, giải quyết yêu cầu của chị Tr1; đồng thời cũng không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Anh Nguyễn Ngọc T yêu cầu H trả lại số tiền 1.400.000 đồng, anh Nguyễn Văn Nh yêu cầu H trả lại số tiền 2.300.000 đồng, bị cáo H đồng ý trả lại theo yêu cầu của anh T, anh Nh. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với yêu cầu của anh Trần Công V yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 11.450.000 đồng tương đương với giá trị của 08 (tám) chiếc điện thoại di động (theo giá trị định giá của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi) không thu giữ được, bị cáo H không đồng ý bồi thường, vì cho rằng 08 chiếc điện thoại không thu giữ được hiện do Nguyễn Lê Trung Ch giữ (Ch được chia sau khi trộm cắp tài sản) nên Ch phải có trách nhiệm bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã có hành vi trộm cắp 16 chiếc điện thoại di động của anh Nguyễn Công V. Do đó, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường lại cho anh V tổng số 16 chiếc điện thoại, quá trình điều tra đã thu hồi và trả lại cho anh V 08 chiếc điện thoại, 08 chiếc còn lại chưa thu hồi được có giá trị 11.450.000 đồng bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường, khi nào bắt được Nguyễn Lê Trung Ch sẽ xem xét, giải quyết trách nhiệm giữa Nguyễn Lê Trung Ch với bị cáo sau.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Trong gia đoạn điều tra, CQĐT đã trả lại những tài sản đã thu hồi được gồm: Xe mô tô BKS 76P1 – 0571 và 08 chiếc điện thoại di động các loại cho bị hại chị Tô Thị Yến Tr và anh Trần Công V là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) mỏ lệch màu trắng, có dòng chữ “10 YETL USA STANDARD” là công cụ, phương tiện mà bị cáo H đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB do Cơ quan điều tra thu giữ được, có nội dung ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 27/01/2023 là một trong những tài liệu, chứng cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần phải lưu kèm hồ sơ vụ án.

[9]. Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn Nh, anh Võ Văn C, anh Nguyễn Ngọc T, chị Phạm Thị Tr1: Trước khi mua, cầm cố, được cho các chiếc điện thoại, anh Nh, anh C, anh T, chị Tr1 không biết được tài sản này là do bị cáo H trộm cắp được mà có. Do đó, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Nh, anh C, anh T, chị Tr1 về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* quy định tại Điều 323 – Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang H có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm bồi thường dân sự cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, nên phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của Kiểm sát V về tội danh, mức hình phạt, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử

nên được chấp nhận. Đối với đề nghị về việc áp dụng biện pháp tư pháp buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 500.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước do chị Tr1 không có yêu cầu trả lại cho chị Tr1 là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 50, Điều 38, Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 170, Điều 584 và Điều 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/02/2023.

#### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải trả lại cho bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tổng số tiền 15.150.000 đồng, trong đó số tiền trả lại cho từng người cụ thể Nh sau:

- Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T số tiền 1.400.000 đồng.
- Trả lại cho anh Nguyễn Văn Nh số tiền 2.300.000 đồng.
- Trả lại cho anh Trần Công V số tiền 11.450.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành cho đến khi thi hành xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **3. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mỗ lệch màu trắng, có dòng chữ “10 YETL USA STANDARD” theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/4/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB do Cơ quan điều tra thu giữ được, có nội dung ghi lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Quang H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 27/01/2023.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 757.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-7-2023), bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Quảng Ngãi;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CATP. Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Tuấn**